

Phụ lục III
KHUNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA GIÁO VIÊN
(Kèm theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ GDĐT)
TRƯỜNG: THCS PHAN BÁ PHIÊN
TỔ: KHTN
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Họ và tên giáo viên: Đoàn Thị Ngọc Triều

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA GIÁO VIÊN
MÔN KHTN (PHÂN MÔN VẬT LÝ), LỚP 9
(Năm học 2024 - 2025)

Cả năm 35 tuần = 140 tiết
Học kỳ I: 18 tuần x 4 tiết/tuần = 72 tiết
Học kỳ II: 17 tuần x 4 tiết/tuần = 68 tiết

	<i>Số tuần thực hiện</i>	<i>Số tiết học</i>				
		<i>Tổng</i>	<i>Sinh học</i>	<i>Vật lí</i>	<i>Hóa học</i>	<i>Kiểm tra</i>
<i>Cả năm</i>	35	140		45		8
<i>Học kì 1</i>	18	72		27		4
<i>Học kì 2</i>	17	68		18		4

I. Kế hoạch dạy học

*** Phân phối chương trình (VẬT LÝ)**

- *Học kỳ 1: Tuần 1 đến tuần 9: 2 tiết (18 tiết); Tuần 10 đến 18: 1 tiết/ Tuần (9 tiết).*

- *Học kỳ 2: Tuần 19 đến 34: 1 tiết/ Tuần(16 tiết); Tuần 35: 2 tiết / tuần (2 tiết)*

STT	Bài học (1)	Tiết theo PPCT	Số tiết (2)	Thời điểm (3)	Thiết bị dạy học (4)	Địa điểm dạy học (5)
HỌC KỲ I						
MỞ ĐẦU (Lí 1 tiết + Hoá 2 tiết)						
1	Bài 1. Nhận biết 1 số dụng cụ, hóa chất. Thuyết trình một vấn đề khoa học (tiết 1)	1	1	Tuần 1	- Dụng cụ: nguồn sáng; bộ dụng cụ tìm hiểu t/c của ảnh qua thấu kính; điện kế; đồng hồ đo điện; cuộn dây dẫn kín có 2 đèn led; bát sứ; phễu; bình cầu thủy tinh; lưới tản nhiệt;	Phòng bộ môn

					- Hình ảnh/ tranh: 1.1 đến 1.13 (SGK/6 đến trang14)	
CHƯƠNG I – NĂNG LƯỢNG CƠ HỌC (6 tiết)						
2	Bài 2. Động năng. Thế năng (tiết 1)	2	1	Tuần 1	- Máy chiếu	Trên lớp
3	Bài 2. Động năng. Thế năng (tiết 2)	3	1	Tuần 2	-Tranh hình: 2.1 đến 2.4 (SGK/trang 15 đến 17)	
4	Bài 3. Cơ năng (tiết 1)	4	1	Tuần 2	- Bóng nhựa; con lắc đơn; giá TN có treo sợi dây ko dẫn.	Phòng bộ môn
5	Bài 3. Cơ năng (tiết 2)	5	1	Tuần 3	- Tranh hình: 3.1 đến 3.4 (SGK/ trang 18 đến 20)	
6	Bài 4. Công và công suất (tiết 1)	6	1	Tuần 3	- Máy chiếu	Trên lớp
7	Bài 4. Công và công suất (tiết 2)	7	1	Tuần 4	- Tranh hình: 4.1 đến 4.4 (SGK/ trang 21 đến 23)	
CHƯƠNG II – ÁNH SÁNG (15 tiết thực dạy)						
8	Bài 5. Khúc xạ ánh sáng (tiết 1)	8	1	Tuần 4	- Bảng thủy tinh có gắn tròn chia độ; bản bán trụ thủy tinh; đèn 12V-21W có khe cài chắn sáng; nguồn điện. - Tranh hình: từ hình 5.1 đến 5.6 (SGK/ trang 25 đến 28)	Phòng bộ môn
	Bài 5. Khúc xạ ánh sáng (tiết 2)	9	1	Tuần 5		
10	Bài 6. Phản xạ toàn phần (tiết 1)	10	1	Tuần 5	- Bảng thí nghiệm có gắn tròn chia độ; bản bán trụ thủy tinh; đèn 12V-21W có khe cài chắn sáng; nguồn điện. - Tranh hình: từ hình 6.1 đến 6.4 (SGK/ trang 30 đến 33)	Phòng bộ môn
11	Bài 6. Phản xạ toàn phần (tiết 2)	11	1	Tuần 6		
12	Bài 6. Phản xạ toàn phần (tiết 3)	12	1	Tuần 6		
13	Bài 7. Lăng kính (tiết 1)	13	1	Tuần 7	- Lăng kính gắn trên giá; đèn ánh sáng trắng có khe hẹp; màn hứng chùm sáng; nguồn điện và dây nối; tấm kính lọc sắc đỏ, sắc tím.	Phòng bộ môn
14	Bài 7. Lăng kính (tiết 2)	14	1	Tuần 7		
15	Bài 7. Lăng kính (tiết 3)	15	1	Tuần 8		

26	Bài 11. Điện trở. Định luật Ohm. (tiết 1)	26	1	Tuần 17	- Nguồn điện 1 chiều 12V; 1 bóng đèn 2,5V; 3 vật dẫn là 3 điện trở $R_1 - R_2 - R_3$; công tắc, các dây nối; biến trở; điện trở R_0 ; 1 ampe kế; 1 vôn kế; - Tranh hình: từ hình 11.1 đến 5 (SGK/trang 53 đến 59)	Phòng bộ môn
27	Bài 11. Điện trở. Định luật Ohm. (tiết 2)	27	1	Tuần 18		
HỌC KỲ II						
28	Bài 11. Điện trở. Định luật Ohm. (tiết 3)	28	1	Tuần 19	- Nguồn điện 1 chiều 12V; 1 bóng đèn 2,5V; 3 vật dẫn là 3 điện trở $R_1 - R_2 - R_3$; công tắc, các dây nối; biến trở; điện trở R_0 ; 1 ampe kế; 1 vôn kế; - Tranh hình: từ hình 11.1 đến 5 (SGK/trang 53 đến 59)	Phòng bộ môn
29	Bài 11. Điện trở. Định luật Ohm. (tiết 4)	29	1	Tuần 20		
30	Bài 12. Đoạn mạch nối tiếp, song song (tiết 1)	30	1	Tuần 21	- Nguồn điện 1 chiều 12V; 3 điện trở $R_1 = 6\Omega - R_2 = 10\Omega - R_3 = 16\Omega$; ampe kế có giới hạn đo 3A và có độ chia nhỏ nhất là 0,01A; công tắc, các dây nối. - Tranh hình: từ hình 12.1 đến 12.4 (SGK/trang 60 đến 62)	Phòng bộ môn
31	Bài 12. Đoạn mạch nối tiếp, song song (tiết 2)	31	1	Tuần 22		
32	Bài 12. Đoạn mạch nối tiếp, song song (tiết 3)	32	1	Tuần 23		
33	Bài 13. Năng lượng của dòng điện và công suất điện (tiết 1)	33	1	Tuần 24	- Máy chiếu; - Tranh hình: từ hình 13.1 đến 13.2 (SGK/trang 65 đến 66)	Trên lớp
34	Bài 13. Năng lượng của dòng điện và công suất điện (tiết 2)	34	1	Tuần 25		
35	Ôn tập kiểm tra giữa kì II	35	1	Tuần 26	Nội dung ôn tập: hệ thống lý thuyết, bài tập	Trên lớp
CHƯƠNG IV – ĐIỆN TỪ (6 tiết)						

36	Bài 14. Cảm ứng điện từ. Nguyên tắc tạo ra dòng điện xoay chiều. (tiết 1)	36	1	Tuần 27	- Thanh nam châm vĩnh cửu; cuộn dây dẫn; điện kế và các dây nối; cuộn dây kín có 2 bóng led đỏ và vàng mắc s.song và ngược cực; thanh nam châm có chục quay; cuộn dây mềm; điện kế; kẹp giữ; dây nối; Bộ thí nghiệm mô hình máy phát điện xoay chiều có 2 đèn led. - Tranh hình: từ hình 14.1 đến 14.9 (SGK/trang 67 đến 71)	Phòng bộ môn
37	Bài 14. Cảm ứng điện từ. Nguyên tắc tạo ra dòng điện xoay chiều. (tiết 2)	37	1	Tuần 28		
38	Bài 14. Cảm ứng điện từ. Nguyên tắc tạo ra dòng điện xoay chiều. (tiết 3)	38	1	Tuần 29		
39	Bài 14. Cảm ứng điện từ. Nguyên tắc tạo ra dòng điện xoay chiều. (tiết 4)	39	1	Tuần 30		
40	Bài 15. Tác dụng của dòng điện xoay chiều (tiết 1)	40	1	Tuần 31	- Máy chiếu;	Trên lớp
41	Bài 15. Tác dụng của dòng điện xoay chiều (tiết 2)	41	1	Tuần 32	- Tranh hình: từ hình 15.1 đến 15.6 (SGK/ trang 72 đến 74)	
CHƯƠNG V – NĂNG LƯỢNG VỚI CUỘC SỐNG (4 Tiết)						
42	Bài 16. Vòng năng lượng trên trái đất. Năng lượng hóa thạch (tiết 1)	42	1	Tuần 33	- Máy chiếu;	Trên lớp
43	Bài 16. Vòng năng lượng trên trái đất. Năng lượng hóa thạch (tiết 2)	43	1	Tuần 34	-Tranh hình: từ hình 16.1 đến 16.5 (SGK/trang 76 đến 79)	
44	Bài 17. Một số dạng năng lượng tái tạo (tiết 1)	44	1	Tuần 35	- Máy chiếu;	Trên lớp
45	Bài 17. Một số dạng năng lượng tái tạo (tiết 2)	45	1	Tuần 35	-Tranh hình: từ hình 17.1 đến 17.5 (SGK/trang 80 đến 84)	

II. Nhiệm vụ khác (nếu có): (Bồi dưỡng học sinh giỏi; Tổ chức hoạt động giáo dục...)

- Thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học
- Bồi dưỡng học sinh giỏi môn Khoa học tự nhiên (Lý, Hóa, Sinh)
- Tham gia tập huấn chuyên môn, sinh hoạt tổ nhóm cụm chuyên môn theo kế hoạch.

TỔ TRƯỞNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

Tam Tiến, ngày 03 tháng 9 năm 2024
GIÁO VIÊN
(Ký và ghi rõ họ tên)

Đoàn Thị Ngọc Triều